

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C R
THÀNH PHỐ C T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HS-ST

Ngày: 19/09/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C R, THÀNH PHỐ C T**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hồng Gấm.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Bùi Thanh Trí.**

Ông **Lê Văn Thành.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hạnh Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân quận C R, thành phố C T.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C R tham gia phiên tòa:* Bà **Phan Thị Nhân** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2022/HSST, ngày 05 tháng 09 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1102/2022/QĐXXST-HS ngày 05/09/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn V T, sinh ngày 12/7/1997, tại C T;

Nơi thường trú: 84 khu vực Phú Khánh, phường P T, quận C R, thành phố C T;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn V T, sinh năm 1960 và con bà Phan T K T, sinh năm 1962; Vợ: Huỳnh T N H, sinh năm 1999; Con: Có 01 người con tên Nguyễn T N, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/05/2022, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C R, thành phố C T.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn V T: Ông **Nguyễn V L** – Luật sư Văn phòng luật sư Phạm V L thuộc Đoàn luật sư thành phố C T. (Có mặt)

Địa chỉ: 320/17 Trần Ngọc Quế, phường H L, quận N K, thành phố C T.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông **Hoàng X T**. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 64 đường Lê Anh Xuân, phường T B, quận N K, thành phố C T.

2. Bà **Huỳnh T N H**, sinh năm 2000. (Có mặt)

Địa chỉ: 49B khu vực Khánh Bình, phường P T, quận C R, thành phố C T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 25/5/2022, lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận C R, thành phố C T phối hợp với lực lượng Công an phường T T, quận C R, thành phố C T tiến hành tuần tra trên địa bàn phường T T. Khi lực lượng tuần tra đến đoạn đường dân sinh trước nhà số 318/1, khu vực Thanh Hòa, phường T T, quận C R, thành phố C T thì phát hiện một nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 65H2-0566 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra, khám xét khẩn cấp người và phương tiện đối với Nguyễn V T.

Tang vật thu giữ: 01 (một) gói nylon không màu hàn kín bên trong có chứa các tinh thể không màu (nghi là ma túy) được thu giữ trong gói thuốc lá hiệu Jet để bên trong túi áo bên trái của Nguyễn V T đang mặc; 01 xe mô tô biển kiểm soát 65H2-0566; 01 bao thuốc lá hiệu Jet.

Kết luận giám định số 213/KL-KTHS ngày 01/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C T kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1481gam.

Quá trình điều tra Nguyễn V T khai nhận: Bản thân có sử dụng ma túy đá từ năm 2019 đến nay nên vào khoảng 22 giờ 24/5/2022, Nguyễn V T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 65H2-0566 từ nhà đến dốc cầu C T thuộc phường H P, quận C R, thành phố C T, tại đây Tòng gặp một người thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ mua 200.000 đồng ma túy đá mục đích để đem về nhà sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 50 phút ngày 25/5/2022, Tòng để ma túy vào gói thuốc lá hiệu Jet và để vào trong túi áo phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65H2-0566 đi đem cơm cho người anh tại khu dân cư Tây Đô, sau đó điều khiển xe quay về, trên đường về đến đường dân sinh trước nhà 318/1, khu vực Thanh Hòa, phường T T, quận C R, thành phố C T, thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra và thu giữ.

Đối với người nam thanh niên đã bán ma túy cho Tòng do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận C R, thành phố C T tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 65H2-0566 qua xác minh do Hoàng X T đứng tên sở hữu, nhưng ông Thiện xác định đã bán cho một người nam không rõ tên và địa chỉ vào năm 2020 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thông báo truy tìm để giải quyết theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS-CR, ngày 31 tháng 08 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận C R truy tố bị cáo Nguyễn V T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm c Khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V T 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong số 213/KL - KTHS ngày 01/6/2022 và 01 (Một) bao thuốc lá hiệu Jet.

Đối với 01 (Một) xe mô tô hiệu Wave, màu xanh đen, biển số 65H2 – 0566, số máy LC152FMH00681856, không kiểm tra được số khung, qua sử dụng đề nghị tiếp tục tạm giữ, hết thời hạn 01 năm không tìm được chủ sở hữu thì đề nghị tịch thu sung công.

Quan điểm tranh luận của người bào chữa cho bị cáo đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát:

Về tội danh và điều luật mà Viện Kiểm sát truy tố phù hợp nên thống nhất. Tuy nhiên, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị còn nghiêm khắc.

Đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ học vấn của bị cáo thấp nên nhận thức còn hạn chế nhưng bị cáo có ý thức sửa chữa lỗi lầm nên trong quá trình điều tra khai nhận trung thực, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha thì chết sớm nên bị cáo phải gánh vác công việc trong gia đình, trước khi phạm tội bị cáo là lao động chính trong nhà, hiện nay vợ đang mang thai mới được hơn 06 tháng và có con nhỏ, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án nên vụ án mới kết thúc giai đoạn điều tra trước thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm t Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo cho cơ quan điều tra làm rõ hành vi phạm tội. Ngoài ra, khối lượng ma túy bị cáo vận chuyển có khối lượng nhỏ, chỉ hơn mức đầu khởi điểm của khung hình phạt một chút.

Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017 cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức đầu khung là không quá 02 (Hai) năm tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sớm trở về sinh hoạt và hòa nhập với cộng đồng đồng thời chăm lo cho mẹ già và vợ con.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà H xác định đối với xe mô tô hiệu Wave, màu xanh đen, biển số 65H2 – 0566 mà cơ quan chức năng thu giữ từ bị cáo T là của bà mua từ một người nam thanh niên

không rõ họ tên với giá 3.500.000 đồng (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng), thời điểm mua không lập hợp đồng mua bán. Nay đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận lại đối với quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo:

Việc đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đã căn nhắc và phù hợp với quy định nên bảo lưu quan điểm. Việc đề nghị áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự nhằm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và trình tự, thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hoàng X T đã được triệu tập và có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra đã có ý kiến của ông Thiện và việc vắng mặt của ông Thiện không gây trở ngại cho việc xét xử do đó Hội đồng xét xử thống nhất tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo T thừa nhận do bị cáo nghiện ma túy nên vào khoảng 22 giờ ngày 24/5/2022 bị cáo Nguyễn V T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 65H2-0566 từ nhà địa chỉ số 84 khu vực Phú Khánh, phường P T, quận C R, thành phố C T đến đóc cầu C T thuộc phường H P, quận C R, thành phố C T, tại đây bị cáo T gặp một người thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ mua ma túy đá với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 15 giờ 50 phút ngày 25/5/2022 bị cáo T để ma túy vào gói thuốc lá hiệu Jet sau đó để vào trong túi áo phía trước bên trái chiếc áo bị cáo đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 65H2-0566 đi đem com cho người anh tại khu dân cư Tây Đô, sau đó điều khiển xe quay về, trên đường về đến đường dân sinh trước nhà 318/1, khu vực Thạnh Hòa, phường T T, quận C R, thành phố C T thì do có biểu hiện nghi vấn nên bị lực lượng công an đang tuần tra trên đường yêu cầu bị cáo T dừng xe, tiến hành kiểm tra thì phát hiện bên trong túi áo bên trái mà bị cáo T đang mặc có một gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong gói thuốc lá có 01 (Một) gói nylon không màu, hàn

kín bên trong có các tinh thể không màu nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 213/KL-KTHS ngày 01/06/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C T kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon gửi giám định, là ma túy, khối lượng 0,1481 gam, loại Methamphetamine.

Lời thừa nhận của bị cáo về việc vận chuyển gói ma túy bị phát hiện và bị bắt là nhằm mục đích để sử dụng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chưa chứng minh được việc bị cáo vận chuyển ma túy để bán lại hoặc để tàng trữ, lời khai này phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Số lượng ma túy thu giữ từ bị cáo sau khi giám định có khối lượng 0,1481 gam, loại Methamphetamine trên 0,1 gam đến dưới 05 gam nên phải chịu tình tiết định khung tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, bởi chính hành vi này đã góp phần gieo rắc những hiểm họa ma túy vào xã hội. Tác hại của ma túy không chỉ dừng lại ở việc hủy hoại sức khỏe, khả năng lao động của con người và sự bình yên của bao gia đình khác mà còn là mầm mống của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Chính vì vậy, Nhà nước đã có nhiều chính sách tuyên truyền, nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy và có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Đây là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, việc tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nhiều người biết hành vi là vi phạm pháp luật nhưng cố ý vi phạm, bất chấp pháp luật trong đó có bị cáo cho thấy ý thức chủ quan của tội phạm là cố ý thực hiện. Bị cáo là người đủ năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự do đó Hội đồng xét xử thống nhất điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Trên cơ sở xem xét toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành người có ích cho xã hội sau này. Tuy nhiên, xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, có mẹ già, vợ đang mang thai và đang nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử có căn nhắc giảm một phần hình phạt cho bị cáo so với mức đề nghị của Viện kiểm sát. Đối với việc luật sư đề nghị áp dụng

điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thì nhận thấy việc bị cáo khai tốt trong quá trình điều tra thì đã được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không có căn cứ để áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo không có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không chấp nhận với việc luật sư đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đề cho bị cáo T được hưởng mức án dưới 02 năm tù .

[5]. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận C R tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng nam thanh niên chưa rõ họ tên và địa chỉ cụ thể mà bị cáo T đã khai là người đã bán ma túy cho bị cáo T để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (Một) gói niêm phong số 213/KL - KTHS ngày 01/6/2022 và 01 (Một) bao thuốc lá hiệu Jet là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (Một) xe mô tô hiệu Wave, màu xanh đen, biển số 65H2 – 0566, số máy LC152FMH00681856, không kiểm tra được số khung, qua sử dụng trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận là do vợ của bị cáo – bà H mua, thời gian đã lâu không nhớ tên người bán và địa chỉ cụ thể, tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và bà H không có cung cấp được giấy tờ thể hiện việc mua xe hợp pháp nên không có căn cứ để trả lại xe cho bị cáo cũng như bà H . Qua tra cứu thông tin phương tiện thì xác định ông Hoàng X T là người đang đứng tên chủ sở hữu đối với chiếc xe này, tuy nhiên trong quá trình điều tra đã lấy lời khai đối với ông Thiện để làm rõ nguồn gốc của chiếc xe thì ông Thiện xác định xe đã bán. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất tiếp tục đăng thông báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 12 tháng, sau thời hạn này mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung công theo Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo nghề nghiệp không ổn định và mục đích vận chuyển ma túy nhằm để sử dụng do đó Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn V T phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 250; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn V T 02 (Không hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25/05/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong số 213/KL - KTHS ngày 01/6/2022 và 01 (Một) bao thuốc lá hiệu Jet.

Đối với 01 (Một) xe mô tô hiệu Wave, màu xanh đen, biển số 65H2 – 0566, số máy LC152FMH00681856, không kiểm tra được số khung, qua sử dụng thì tiếp tục tạm giữ trong thời hạn một năm tính từ ngày thông báo công khai trên phương tiện báo đài để tìm chủ sở hữu tài sản nếu sau thời hạn này mà không xác định được ai là chủ sở hữu tài sản thì đề nghị tịch thu sung công theo Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn V T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. C T;
- VKSND Q. C R;
- Chi Cục THA Q. C R;
- Cơ quan điều tra - Công an Q. C R;
- Nhà tạm giữ Công an quận C R;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN THỊ HỒNG GÁM